

THÔNG BÁO
Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2021

Đơn vị được thông báo: Phòng Văn hóa - Thông tin huyện.
Mã chương: 625.

Căn cứ Thông tư 137/2017/TT/BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2021 của Phòng Văn hóa - Thông tin và Biên bản xét duyệt quyết toán ngày 3/3/2022 giữa phòng Tài chính - Kế hoạch và Phòng Văn hóa - Thông tin huyện.

Phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2021 của Phòng Văn hóa - Thông tin huyện như sau:

I. Phần số liệu:

1. Số liệu quyết toán:

a) Thu phí, lệ phí:

b) Quyết toán chi ngân sách:

b.1) Nguồn dự toán NS:

- Tổng số dự toán năm trước chuyển sang:	103.759.535 đồng;
- Tổng số dự toán được giao trong năm:	1.089.144.371 đồng;
+ Dự toán được giao đầu năm:	640.975.169 đồng;
+ Dự toán bổ sung trong năm:	448.169.202 đồng;
- Kinh phí thực nhận trong năm:	937.383.582 đồng
- Tổng số kinh phí quyết toán:	937.383.582 đồng.
- Kinh phí giảm trong năm:	121.949.750 đồng.
- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sử dụng và quyết toán:	29.811.039 đồng.

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 2c kèm theo)

b.2) Phí cấp phép hoạt động karaoke (TK 3712):

- Số năm trước chuyển sang: 0 đồng;

- Số thu trong năm:

0 đồng;

- Số sử dụng trong năm:

0 đồng;

- Số tồn chuyển năm sau:

0 đồng.

2. Về thực hiện kiến nghị của cơ quan Tài chính:

Thực hiện đầy đủ các kiến nghị của cơ quan Tài chính.

3. Thuyết minh số liệu quyết toán.

Nguyên nhân chênh lệch giữa số liệu xét duyệt với số liệu báo cáo của đơn vị được xét duyệt: số liệu thể hiện trên báo cáo chưa đúng với số liệu quyết toán trên hệ thống và bảng đối chiếu có xác nhận của kho bạc nhà nước.

III. Nhận xét và kiến nghị.

1. Nhận xét.

1.1. Về Công khai dự toán: Đơn vị có thực hiện công khai dự toán theo quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư 90/2018/TT-BTC 29/8/2018 sửa đổi, bổ sung Thông tư 61/2017/TT-BTC.

1.2. Về tình hình thực hiện báo cáo chế độ tự chủ; tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Về đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên: Đơn vị thực hiện đánh giá đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính.

- Về báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí: Đơn vị báo cáo đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính.

1.3. Hệ thống sổ kế toán và Báo cáo Tài chính theo Quyết định số 107/2017/QĐ-BTC ngày 10/10/2017 do Bộ Tài chính ban hành:

- Về hệ thống sổ: Đầy đủ sổ sách kế toán (có 10/10 sổ).

- Về Báo cáo tài chính; Báo cáo Quyết toán: Đầy đủ các biểu mẫu. Tuy nhiên, báo cáo quyết toán kinh phí hoạt động (Mẫu số B01/BCQT) số liệu thể hiện trên báo cáo chưa đúng với số liệu quyết toán trên hệ thống và bảng đối chiếu có xác nhận của kho bạc nhà nước.

1.4. Về chứng từ kế toán: Chứng từ gọn gàng, sạch sẽ.

1.4.1. Về kinh phí chi thường xuyên của đơn vị:

- Một số chứng từ chi văn phòng phẩm, nước uống, thiết bị công nghệ thông tin chưa có phiếu đề xuất.

1.4.2. Về Kinh phí hoạt động:

* Chi công tác chuyên môn 19.747.200, bao gồm:

- Thực hiện công tác tuyên truyền và công nhận thôn văn hóa: 4.445.000 đồng
- Chi hoạt động Đội liên ngành VHXH: 1000.000 đồng;
- Chi hoạt động ngày Báo chí cách mạng Việt Nam: 4.200.000 đồng;
- Chi nhuận bút tin, bài đăng trên trang thông tin điện tử: 10.102.200 đồng.
- * Chi lắp đặt phòng họp trực tuyến hội nghị báo cáo viên từ Huyện ủy đến xã với tổng kinh phí 320.960.000 đồng.
- * Trong năm chi sửa chữa trùng tu di tích, với tổng kinh phí 11.136.112 đồng thực hiện công trình Trùng tu di tích khu tập trung Bà Râu.

2. Kiến nghị:

Qua thẩm tra quyết toán kinh phí năm 2021, phòng Tài chính - Kế hoạch đề nghị như sau:

- Hoàn chỉnh Báo cáo quyết toán (Mẫu số B01/BCQT): số liệu thể hiện trên báo cáo phải đúng với số liệu quyết toán trên hệ thống và bảng đối chiếu có xác nhận của kho bạc nhà nước.
- Bổ sung các phiếu đề xuất vào các chứng từ chi văn phòng phẩm, nước uống, thiết bị công nghệ thông tin./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (B/c);
- Phòng VH-TT;
- Lưu: VT, TH.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Bùi Anh Thư

PH
TÀI
KẾ
HOẠCH